

Bản án số: 124/2017/HSST
Ngày: 30-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2017/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê H, sinh năm 1977, tại tỉnh Thái Nguyên; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn H, sinh năm 1941 và bà Lê Thị T, sinh năm 1942; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/10/2014, bị Công an thị xã Bến Cát xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác (chưa chấp hành nộp phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2017, sau đó tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Minh H, sinh năm 1983;

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tống Văn Đ, sinh năm 1975;

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê H bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê H làm công nhân Công ty M tại ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/5/2017, Lê H điều khiển xe mô tô biển số 18S2-1703 từ Công ty M đến khu vực chợ chiều khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương để tìm bạn nhưng không gặp nên về. Khoảng 09 giờ 00 phút, cùng ngày, H ghé quán tạp hóa của anh H tại đường N thuộc khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương để mua đậu hủ. Khi vào quán, H gọi nhưng không ai trả lời nên H đứng nhìn vào trong nhà thì thấy bà Trần Thị N là mẹ vợ của anh H đang ngủ trên giường, máy tính hiệu Lenovo B47e của anh H để trên bàn không người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp máy tính về sử dụng. H lén lút đi thẳng vào nhà lấy máy tính hiệu Lenovo B47e mang ra trước quán rồi điều khiển xe mô tô biển số 18S2-1703 chạy đi. Cùng lúc này, anh H vừa về đến quán, phát hiện H lấy máy tính nên điều khiển xe mô tô đuổi theo H. H chạy được 200 mét thì bị anh H ép xe bắt giữ H cùng tang vật là 01 máy tính hiệu Lenovo B47e. Anh H đến Công an phường M để trình bày sự việc. Công an phường M tiến hành thu giữ: 01 xe mô tô biển số 18S2-1703 và 01 máy tính hiệu Lenovo B47e. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Công an thị xã B để xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 28/5/2017 của Hội đồng định giá thị xã B xác định 01 máy tính hiệu Lenovo B47e trị giá 5.440.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 123/QĐ-KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê H đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26/5/2017, bị cáo đã có hành vi vào quán tạp hóa của anh Nguyễn Minh H thuộc khu phố A, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương để lén lút lấy trộm 01 máy tính hiệu Lenovo B47e, trị giá 5.440.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại 01 máy tính hiệu Lenovo B47e, trị giá 5.440.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 123/QĐ-KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngày 13/10/2014, bị cáo bị Công an thị xã B xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng đến nay chưa chấp hành nộp phạt. Do đó, lần phạm tội lần này cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trao trả cho người bị hại; Ngoài ra, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù. Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 29/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã giao trả cho anh H 01 máy tính hiệu Lenovo B47e. Anh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô biển số 18S2-1703 do anh Phạm Văn T đứng tên chủ sở hữu. Anh T đã bán lại xe này cho anh Tống Văn Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 26/5/2017, anh Đ cho bị cáo mượn xe để sử dụng và không biết việc bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội. Ngày 24/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã giao trả xe mô tô biển số 18S2-1703 cho anh Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSPA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đậu Thị Thảo